TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 15 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Đoàn Thị V, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị V và anh Vũ Xuân T đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 30/01/1991; việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, cho đến tháng 9/2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân bất đồng về quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Vì vậy, mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, trầm trọng. Nay chị V, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên chị V, anh T cùng thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống của chị V và anh T có 02 (hai) con chung là Vũ Thị Thùy V1, sinh ngày 08/7/1992 và Vũ Đức V2, sinh ngày 20/8/1995. Hiện cả hai con chung đã đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Vì vậy, chị V và anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Chị V và anh T thỏa thuận chị V là người chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 07 tháng 01 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Đoàn Thị V và anh Vũ Xuân T thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị V và anh Vũ Xuân T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị V và anh T có 02 (hai) con chung là Vũ Thị Thùy V1, sinh ngày 08/7/1992 và Vũ Đức V2, sinh ngày 20/8/1995. Hiện cả hai con chung đã đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Thị V tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003197 ngày 07/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Q;*
- *Chi cục THADS thị xã Q;*
- *UBND phường M;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Chí Mạnh